

Số: 11/2025/QĐST-DS

Đắk Lắk, ngày 23 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2025; về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 37/2025/TLST- DS ngày 15 tháng 8 năm 2025;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP V; địa chỉ: Số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu L, sinh năm 1991 – Cán bộ xử lý nợ.

- *Bị đơn*: ông Nguyễn Đăng T, sinh năm: 1987, bà Võ Thị Mộng R, sinh năm 1988; Cùng địa chỉ: thôn P, xã H, tỉnh Đắk Lắk.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Vợ chồng bà Võ Thị Mộng R, ông Nguyễn Đăng T thừa nhận có vay, còn nợ và đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP V theo Hợp đồng tín dụng số LD2225501473 số tiền tính đến ngày 15/9/2025: 184.980.745 đồng (*Một trăm tám mươi bốn triệu chín trăm tám mươi nghìn bảy trăm bốn mươi lăm đồng*); trong đó nợ gốc là 74.592.741 đồng (*Bảy mươi bốn triệu năm trăm chín mươi hai nghìn bảy trăm bốn mươi một đồng*); nợ lãi là 110.388.004 đồng (*Một trăm mười triệu ba trăm tám mươi tám nghìn không trăm lẻ bốn đồng*).

2.2. Phương thức trả: Các bên thống nhất ông Nguyễn Đăng T, bà Võ Thị Mộng R trả số nợ trên cho Ngân hàng theo phương thức trả dần từng tháng, đến ngày 15/11/2025 là trả xong.

2.3. Kể từ ngày 16/9/2025, ông T, bà R còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số LD2225501473 lập ngày 08/9/2022 cho đến khi thanh toán xong. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông T, bà R phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.4. Về án phí: Vợ chồng ông Nguyễn Đăng T, bà Võ Thị Mộng R phải chịu 4.624.000 đồng (*Bốn triệu sáu trăm hai mươi bốn nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền: 3.868.000 đồng (*Ba triệu tám trăm sáu mươi tám nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0006749 ngày 15/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 13 – Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng THADS khu vực 13 – Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Huệ

